**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Nghị quyết NQ 112/2015/QH XII của Quốc Hội tại tỉnh Lâm Đồng**

**I. GIỚI THIỆU CHUNG**

Ngày 27 tháng 11 năm 2015 Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành *Nghị quyết số 112/2015/QH13 về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình và các cá nhân khác sử dụng*”. Nghị quyết được ban hành nhằm yêu cầu Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để tăng cường hiệu lực quản lý, hiệu quả sử dụng đất đai và nguồn tài chính, tài nguyên quốc gia thuộc các công ty nông, lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng đất đai có nguồn gốc từ đất nông, lâm trường nhằm thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát đánh giá của các cơ quan của Quốc, hội, ngày 9/9/2017 đến ngày 13/9/2017 Hội đồng Dân tộc Quốc Hội tổ chức hoạt động khảo sát đánh giá thí điểm việc thực hiện Nghị quyết 112/2015/QH13 với sự tham gia của các tổ chức trong Liên Minh Đất rừng (FORLAND) gồm Trung tâm Nghiên cứu Kiến thức bản địa và Phát triển (CIRD); Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và phát triển Môi trường Bền Vững (SEED) thuộc Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Mục đích nhằm thu thập thông tin quá trình thực hiện Nghị quyết 112 của Quốc Hội và tiếp tục hoàn thiện khung giám sát, theo dõi, đánh giá nhằm tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh, xác định những những tồn tại, yếu kém, những khó khăn, bất cập cần phải tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị.

Quá trình thực hiện nghiên cứu thử nghiệm khung giám sát, đánh giá gồm 2 hoạt động chính như sau:

*Thứ nhất*: Bổ sung và hoàn thiện Khung giám sát, đánh giá (giai đoạn 1) việc thực hiện Nghị quyết số 112/2015/QH13 về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh.

*Thứ hai*: Áp dụng thử nghiệm Khung giám sát đánh giá thực hiện Nghị quyết 112/2015/QH13 tại hai tỉnh Lâm Đồng và Yên Bái.

Qua quá trình nghiên cứu thực nghiệm việc áp dụng khung giám sát đánh giá tại các tỉnh cho thấy các nội dung đánh giá phù hợp với những yêu cầu cơ bản của Nghị Quyết 112/2015/QH13. Các bước thực hiện khá phù hợp với thực tế theo yêu cầu giám sát. Tuy nhiên, bên cạnh đó, thu thập thông tin bước đầu tư địa phương theo mẫu báo cáo chưa khai thác triệt để các thông tin từ các các đơn vị được giám sát. Trong đó có lỗi khách quan và chủ quan của khung giám sát đánh giá dẫn đến có nhiều hạn chế về thông tin giám sát đánh giá từ thực tiễn. Tuy nhiên bước đầu hoạt động giám sát, đánh giá cũng đã phát hiện những vấn đề bất cập còn tồn tại trong công tác quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông lâm trường quốc doanh tại các công ty lâm nghiệp và các địa phương.

**II. ĐÁNH GIÁ VIỆC ÁP DỤNG KHUNG GIÁM SÁT NQ 112/2015/QH13**

1. **Tiến trình áp dụng khung giám sát tại Lâm Đồng.**

Thông qua chương trình phối hợp giữa Hội Đồng Dân Tộc Quốc Hội và FORLAND thực hiện thí điểm triển khai đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện Nghị quyết 112/2005/QH13. Hội Đồng Dân tộc Quốc Hội chủ trì thành lập đoàn nghiên cứu đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 112/2005/QH13 của Quốc Hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ Nông, lâm trường quốc doanh trên địa bản tỉnh Lâm Đồng.

* Tiến trình thực hiện: Theo trình tự các bước hướng dẫn khung giám sát đánh giá.
  + Thành lập đoàn. Hội đồng dân tộc ra quyết định thành lập đoàn giám sát.
  + Gửi báo cáo cho các đơn vị bị giám sát thu thập thông tin sơ cấp gồm: Công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng (đơn vị được lựa chọn giám sát, đánh giá); UBND cấp huyện, xã (có sử dụng đất đai có nguồn gốc từ nông lâm trường và có mối quan hệ với các công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng được lựa chọn đối tượng nghiên cứu đánh giá); UBND tỉnh (đại diện Sở NNPTNT tỉnh – là đơn vị tham mưu và theo dõi quá trình thực hiện đề án đổi mới các công ty lâm nghiệp).
  + Tổ chức họp, khảo sát và đánh giá tại thực địa:
    - Họp đánh giá kết quả thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới tại các công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng;
    - Họp đánh giá kết quả quản lý sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường tại UBND xã;
    - Họp đánh giá kết quả quản lý sử dụng đất có nguồn gốc từ nông lâm trường tại UBND huyện, có sự tham gia của các công ty lâm nghiệp và chính quyền cấp xã.
    - Họp đánh giá kết quả thực hiện chỉ đạo quá trình thực hiện đề án sắp xếp đổi mới các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm đồng tại Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng.
    - Họp nhóm chuyên gia.
    - Tổng hợp báo cáo.

1. **Triển khai nghiên cứu đánh giá tại hiện trường.**

Dựa trên các thông tin báo cáo từ các đơn vj cơ sở được lựa chọn nghiên cứu đánh giá nhóm triển khai lam vệc tai thực địa để nghe báo cáo trực tiếp tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Tam Hiệp và Ban quản rừng phòng hộ Đa Nhim; tham vấn ý kiến tại 2 địa phương: UBND xã Tam, UBND huyện Di Linh; UBND xã Đạ Nhim, UBND huyện Lạc Dương.

Quá trình làm việc tại thực địa còn nhiều hạn chế:

* Trong đó, việc lựa chọn đối tượng áp dụng thử nghiệm khung giám sát chưa đầy đủ, nhất là đối tượng người dân tham gia vào quá trình giám sát, đánh giá chưa nhiều và chưa sâu (tỉnh Lâm Đồng);
* Việc thực hiện báo cáo của các đơn vị cơ sở còn hạn chế ở mức nêu thông tin, số liệu cung cấp chưa được đầy đủ và rõ ràng;
* Thời lượng giám sát còn hạn chế, và chỉ đang ở mức độ nghiên cứu đánh giá. Vì vậy còn nhiều khó khăn trong việc yêu cầu đơn vị bị giám sát cung cấp đầy đủ thông tin.

1. **Một số thách thức và khó khăn.**

* Do lượng thời gian thực hiện giám sát không nhiều, nên chủ yếu giám sát qua báo cáo và việc phỏng vấn trực tiếp tại các cuộc họp. Vì vậy, các thông tin để làm rõ những tồn tại, thách thức quá trình thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới tại các công ty lâm nghiệp chưa được rõ.
* Các báo cáo của các đơn vị bị giám sát đa phần làm qua loa, không cung cấp đầy đủ số liệu và diễn biến thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới của các công ty.
* Chưa tham vấn được người dân có sử dụng hoặc đang tranh chấp đất đai có nguồn gốc từ các công ty lâm nghiệp. Vì vậy chưa đánh giá được hết những tồn tại và nguồn gốc của việc tranh chấp lấn chiếm.
* Khung mẫu báo cáo thu thập thông tin từ cá đơn vị bị giám sát còn hạn chế và đang còn trùng lặp. Vì vậy, việc thu thập thông tin sơ cấp từ đối tượng bị giám sát không hiệu quả. Nhiều đơn vị không chủ động báo cáo thực trạng của quả trình sử dụng đất đai và nguồn gốc đất đai, tranh chấp, lấn chiếm...

**III. KẾT QUẢ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ.**

***Nội dung 1: Hoàn thành việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới của công ty nông, lâm nghiệp và tổ chức triển khai đề án.***

1. **Công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành việc thực hiện triển khai Nghị Quyết 112/2015/QH13 của Quốc Hội.**

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 về việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Quốc hội ban hành Nghị quyết số 112/2015/QH13 về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình cá nhân khác sử dụng; Chính phủ ban hành Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; Quyết định số 686/QĐ-TTg, ngày 11/5/2014 của Thủ Tướng Chính Phủ về chương trình kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính Trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; Nghị định số 63/2015/NĐ-CP, ngày 22/7/2015 của Chính phủ về việc quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty TNHHMTV do nhà nước làm chủ sở hữu; Bộ Nông nghiệp PTNT; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Bộ tài chính đã ban hành các văn bản hướng dẫn.

Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Chương trình hành động số 87-CT/TU ngày 29/9/2014 thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 về việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp thuộc tỉnh Lâm Đồng; UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành 14 văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện cụ thể như:

* Văn bản số 2605/UBND-ĐMDN, ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc xây dựng kế hoạch tái cơ cấu lại các Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp thuộc tỉnh;
* Văn bản số 4324/UBND-TH, ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc xây dựng kế hoạch thực hiện sắp xếp đổi mới các công ty TNHHMTV lâm nghiệp;
* Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thành lập Hội đồng thẩm định Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp;
* Văn bản số 335/UBND-ĐMDN ngày 21/01/2015 về việc chỉ đạo thực hiện một số nội dung về tái cơ cấu, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp năm 2015;
* Văn bản số 906/UBND-TH ngày 02/3/2015 về việc xây dựng đề án, phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp;
* Văn bản số 1324/UBND-TH ngày 25/3/2015 về việc khẩn trương xây dựng đề án, phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các Công ty lâm nghiệp;
* Văn bản số 747/UBND-TH, ngày 19/02/2016 của UBND tỉnh về việc thẩm định Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;
* Văn bản số 2720/UBND-TH2 ngày 20/5/2016 về việc triển khai thực hiện Nghị định 97/2015/NĐ-CP, Nghị định số 106/2015/NĐ-CP của Chính phủ và việc sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp trên địa bàn;
* Văn bản số 3250/UBND-TH2 ngày 13/6/2016 về việc rà soát làm rõ một số nội dung của Đề án sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;
* Văn bản số 4528/UBND-ĐC ngày 05/8/2016 của về việc tình hình đo đạc, lập bản đồ, cắm mốc ranh giới sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các công ty lâm nghiệp;
* Văn bản số 6784/UBND-TH2 ngày 02/11/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Khẩn trương hoàn chỉnh một số nội dung trình phê duyệt Đề án sắp xếp và đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;
* Văn bản số 7914/UBND-TH2 ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Tiếp tục hoàn chỉnh nội dung thẩm định trình phê Đề án sắp xếp và đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt dộng của các công ty lâm nghiệp thuộc tỉnh;
* Văn bản số 7915/UBND-TH2 ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Phương án xử lý diện tích đất rừng liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư của các công ty lâm nghiệp thuộc tỉnh;
* Văn bản số 2020/UBND-TH2 ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Xử lý nội dung liên quan đến liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư trồng rừng nguyên liệu giữa các đơn vị chủ rừng và Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai.

1. **Quy trình và trình tự thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển các công ty nông, lâm nghiệp.**
   1. ***Phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới của công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị***

UBND tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 về việc thành lập Hội đồng thẩm định Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp, giao cho Sở NN&PTNT là cơ quan thường trực hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định và hoàn thiện việc xây dựng đề án của các Công ty TNHHMTV Lâm nghiệp trình Bộ NNN&PTNT phê duyệt.

Trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 08 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp quản lý 174.847,20 ha, đóng trên địa bàn 05 huyện bao gồm:

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đơn Dương diện tích quản lý 21.716,28 ha đóng trên địa bàn huyện Đơn Dương;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Tam Hiệp diện tích quản lý 26.724,77 ha,

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Di Linh diện tích quản lý 28.119,97 ha;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận diện tích quản lý 19.260,34 ha đóng trên địa bàn huyện Di Linh;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Lâm diện tích quản lý 20.602,14 ha, đóng trên địa bàn huyện Bảo Lâm;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Lộc Bắc diện tích quản lý 24.490,76 ha đóng trên địa bàn huyện Bảo Lâm;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đạ Tẻh diện tích quản lý 24.175,14 ha đóng trên địa bàn huyện Đạ Tẻh;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đạ Huoai diện tích quản lý 9.757,80 ha đóng trên địa bàn huyện Đạ Huoai.

Về kết quả thực hiện: Phương án tổng thể sắp xếp đổi mới công ty lâm nghiệp tỉnh Lâm Đồng đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại văn bản số 8686/BNN-QLDN ngày 23/10/2015 và được Thủ tướng Chính phủ có ý kiến tại thông qua tại văn bản số 2210/TTg-ĐMDN ngày 04/12/2015 về việc phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, cả 8 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đều được sắp xếp theo hình thức duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu công ty TNHH MTV lâm nghiệp, Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Trên cơ sở nội dung phương án tổng thể, UBND tỉnh đã chỉ đạo các công ty lâm nghiệp xây dựng lại đề án chi tiết theo đúng mô hình hoạt động đã được Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 2210/TTg-ĐMDN ngày 04/12/2015 trình UBND tỉnh phê duyệt cho từng đề án. Ngày 11/8/2017, UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành 08 Quyết định phê duyệt đề án Đề án sắp xếp, đổi mới của 8 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp tại các Quyết định số: 1800; 1801; 1802; 1803; 1804; 1805; 1806; 1807.

* 1. ***Xây dựng phương án quản lý sử dụng đất các công ty nông lâm nghiệp sau sắp xếp đổi mới.***

Phương án tổng thể sắp xếp đổi mới các công ty lâm nghiệp tỉnh Lâm Đồng đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại văn bản số 8686/BNN-QLDN ngày 23/10/2015 và được Thủ tướng Chính phủ có ý kiến tại thông qua tại văn bản số 2210/TTg-ĐMDN ngày 04/12/2015 về việc phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên, đến ngày 11 tháng 8 năm 2017, UBND tỉnh Lâm Đồng mới phê duyệt đề án chi tiết về sắp xếp đổi mới tại 8 công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và giao cho các cơ quan ban ngành liên quan chỉ đạo thực hiện. Vì vậy, tiến độ thực hiện Nghị Quyết 112/2015/QH về sắp xếp, đổi mới các công ty diễn ra quá chậm và hầu hết hiện nay, các Công ty đang ở giai đoạn chuẩn bị xây dựng các phương án chi tiết.

Theo Quyết định, UBND tỉnh giao cho các cơ quan ban ngành liên quan như sau:

* Sở NNPTNT chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu thẩm định, trình phê duyết đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;
* Sở TNMT phối hợp với Sở NNPTNT tổ chức thẩm định phương án sử dụng đất của các công ty, thực hiện rà soát, đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai;
* Giao cho Sở tài chính phối hợp với các sở ngành thẩm định phương án tài chính, nghiên cứu đề xuất phương án và xử lý các bấn đề tài chính còn tồn động (nếu có);
* Sở Lao động – TB&XH chủ trì phối hợp với các Sở Ban nhành liên quan hướng dẫn Công ty xây dựng phương án sử dụng lao động, thẩm định phương án lao động và giải quyết chế độ chính sách người lao động dôi dư (nếu có)
* Giao cho UBND huyện phối hợp các công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và các cơ quan liên quan trên địa bàn rà soát, sử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm sử dụng trái pháp Luật trong phần diện tích cảu Công ty để thống nhất các diện tích đất lấn chiếm, canh tác nông nghiệp lâu năm bàn giao về địa phương quản lý sử dụng; Xây dựng phương án quản lý, sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi từ các công ty về giao cho địa phương quản lý theo quy định của Luật đất đai gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.
* Các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp nghiên cứu xây dựng các phương án chi tiết sử dụng đất đai, tài chính và đầu tư, sử dụng lao động, quản lý sử dụng tài sản, công nợ… báo cáo các sở ngành liên quan thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt; Phối hợp với địa phương rà soát, bóc tách các diện tích đất lấn chiếm, đất đang canh tác nông nghiệp lâu năm bàn giao về địa phương, đồng thời xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm, cấp trùng sử dụng đất không đúng quy định để gửi Sở Tài Nguyên và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
  1. ***Tham vấn của các bên liên quan***

Để đảm bảo sự công khai và đóng góp ý kiến của các bên liên quan, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành quyếti Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng bao gồm Lãnh đạo UBND tỉnh, Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở liên quan. Ngoài các thành viên theo quy định tại Quyết định trên tại các cuộc họp thẩm định Đề án đều có mời đại diện các Chi cục, Phòng ban chuyên môn của Sở, Công ty Cổ phần Tư vấn Nông lâm nghiệp Lâm Đồng tham gia đóng góp ý kiến về đề án do các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp xây dựng;

- Hướng dẫn, đôn đốc các công ty hoàn thiện đề án; dự thảo văn bản của UBND; tổng hợp kết quả thẩm định đề án theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT- BNNPTNT ngày 27/01/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, báo cáo UBND xem xét trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Tham vấn các bên liên quan về đề án sắp xếp đổi mới các Công ty lâm nghiệp: theo báo cáo của Sở NNPTNT tỉnh, quá trình thẩm định đề án tại các cuộc họp thẩm định Đề án đều có đầy đủ các ý kiến của các sở ngành, các địa phương, đơn vị có liên quan.

Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND huyện Di Linh, hầu hết các nông lâm trường Quốc doanh khi được sắp xếp, đổi mới cơ cấu đều không có sự tham gia đóng góp ý kiến của người dân và chính quyền địa phương. Việc sắp xếp đổi mới dựa theo các quy định của pháp luật và phê duyết đề án sắp xếp đổi mới của thể cho từng đơn vị của UBND tỉnh. Cộng đồng chỉ tham gia trong việc đồng quản lý/thực hiện các phương án quản lý bảo vệ và sử dụng rừng, đất lâm nghiệp có nguồn gốc từ nông lâm trường, hoặc tham gia rà soát, bóc tách các diện tích đất có nguồn gốc từ Nông lâm trường về cho người dân và địa phương quản lý, sử dụng.

* 1. ***Vai trò của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn.***

Theo báo cáo của các địa phương, với ngành nghề đặc thủ của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn huyện, xã trong những nhăm qua không có vai trò đáng kể trong việc tạo công ăn việc làm và sinh kế của người dân trong vùng. Trong toàn huyện Di Linh, chi có khoảng hơn 100 công nhân làm việc trong các xưởng chế biến lâm sản của công ty Lâm nghiệp là tưởng đối ổn định, còn lại chủ yếu tham gia theo mùa vụ để phục vụ công tác trồng rừng của các đơn vị.

Bên cạnh đó, các công ty lâm nghiệp có hỗ trợ các hộ dân nhận khoán quản lý bảo vệ rừng với các nguồn chi trả từ Dịch vụ Môi trường rừng ở một số nhóm nhỏ. Ngoài ra không có tác động tích cực đến đời sống kinh tế của người dân.

Việc liên doanh, liên kết của các hộ dân với công ty lâm nghiệp trước đây có thực hiện tại một số công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tam Hiệp nhưng không có hiệu quả, hiện nay đơn vị này cũng đã thực hiện giao khoán đất trồng rừng theo Nghị định 135/2005/NG-CP nhưng hiệu quả cũng thấp, đa số người dân nhận khoán trồng rừng làm không theo đúng phương án phê duyệt mà còn bị để rừng phá, lấn chiếm trồng cà phê. Người dân được hưởng lợi lớn nhất từ việc công ty hỗ trợ xây dựng đường giao thôn phục vụ mục đích cho các hoạt động lâm nghiệp.

***Nội dung 2: Thực hiện việc rà soát quỹ đất, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, xác định lại ranh giới thửa đất, đo đạc lập bản đồ địa chính và hồ sơ địa chính, giao đất và cho thuê đất, xác định giá thuê đất và tiền thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty nông, lâm nghiệp. Nhà nước bố trí đủ kinh phí để thực hiện nội dung công việc này.***

1. **Ngân sách thực hiện rà soát đo đạc cho các công ty lâm nghiệp.**

Theo báo cáo số 247/BC-UBND ngày 13/11/2015 của UBND tỉnh về kết quả kiểm kê đất năm 2014 thì diện tích đất lâm nghiệp là 539.791 ha chiếm 55,17% diện tích tự nhiên của tỉnh; Theo Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí điều chỉnh quy hoach 3 loại rừng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 thì quy hoạch ổn định tỷ lệ diện tích 3 loại rừng so với diện tích tự nhiên toàn tỉnh theo hướng cơ cấu đất lâm nghiệp khoảng 566.953 ha đến 586.953 ha; Theo văn bản số 2612/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 30/6/2016 về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2020 thì diện tích đất lâm nghiệp của tỉnh 596.476 ha. Ngân sách Nhà nước cân đối bố trí thực hiện đề án và thực hiện việc rà soát, xác định ranh giới, đo, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các địa phương giao về cho người dân quản lý sử dụng.

Tổng kinh phí rà soát, đo đạc, cắm mốc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 08 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo, ngân sách trung ương hỗ trợ một phần cho các địa phương khó khăn về ngân sách. Tổng kinh phí để thực hiện là 106.945.875.000 đồng, trong đó ngân sách trung ương 74.862.050.000 đồng; ngân sách địa phương 32.083.736.000 đồng. Đến nay kinh phí đã thực hiện 74.862.050.000 đồng, gồm ngân sách trung ương hỗ trợ 42.778.314.000 đồng, ngân sách địa phương 32.083.736.000 đồng.

Hiện nay các Công ty lâm nghiệp đang trên tiến trình xây dựng các phương án sử dụng đất, phương án sử dụng lao động, phương án tài chính đầu tư, xử lý công nợ ... báo cáo các sở ngành liên quan thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

1. **Hiện trạng quản lý, sử dụng đất đai các Công ty TNHHMTV lâm nghiệp, lâm trường Trước khi thực hiện Nghị quyết 30 và Nghị định 118:**

Theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ đối với diện tích khoán trắng, diện tích đất tranh chấp giữa công ty và hộ gia đình cá nhân sống bằng nghề nông đang sản xuất ổn định không ảnh hưởng đến phương án sử dụng đất của công ty thì thu hồi bàn giao về địa phương nhưng không thể chuyển về địa phương được do ảnh hưởng tới cơ cấu đất lâm nghiệp của toàn tỉnh Việc thực hiện đo đạc cắm mốc tại các công ty Lâm nghiệp hầu như chưa được triển khai. Chỉ mới thống kê theo các số liệu cũ để xác định mốc, ranh giới và các diện tích đang chồng lấn, diện tích do người dân khai thác và canh tác từ trước năm 2010 hoặc các diện tích đang tranh chấp, lấn chiếm.

Trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 08 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp trước sắp xếp quản lý 174.847,20 ha, đóng trên địa bàn 05 huyện bao gồm:

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đơn Dương diện tích quản lý 21.716,28 ha đóng trên địa bàn huyện Đơn Dương;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Tam Hiệp diện tích quản lý 26.724,77 ha,

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Di Linh diện tích quản lý 28.119,97 ha;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Thuận diện tích quản lý 19.260,34 ha đóng trên địa bàn huyện Di Linh;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Bảo Lâm diện tích quản lý 20.602,14 ha, đóng trên địa bàn huyện Bảo Lâm;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Lộc Bắc diện tích quản lý 24.490,76 ha đóng trên địa bàn huyện Bảo Lâm;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đạ Tẻh diện tích quản lý 24.175,14 ha đóng trên địa bàn huyện Đạ Tẻh;

- Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đạ Huoai diện tích quản lý 9.757,80 ha đóng trên địa bàn huyện Đạ Huoai.

***Tại hai đơn vị được lựa chọn đánh giá trực tiếp tại tỉnh Lâm Đồng như sau:***

* Kết quả trước và sau sắp xếp dự kiến của công ty TNHH MTV LN Tam Hiệp:
  + Trước sắp xếp: Tổng diện tích: 26.247,77 ha gồm: Đất nông nghiệp: 26,721,1 ha (đất sản xuất NN: 82,71 ha; đất rừng sản xuất: 25.680,89 ha; đất rừng phòng hộ: 873,1 ha; đất ngoài lâm nghiệp: 84,4 ha); Đất phi nông nghiệp: 3,67 ha (gồm đất trụ sở công ty).
  + Sau sắp xếp: Tổng diện tích: 25.338,10 ha (không nêu rõ các loại đất nào). Chỉ nêu đất giao không thu tiền: 24.582,96; đất thuê để sản xuất KD: 755,14 ha.
* Đất lấn chiếm canh các nông nghiệp lâu năm dự kiến bàn giao về cho địa phương quản lý: 1.048,3 ha (chưa rõ các địa phương có diện tích đất lấn chiếm canh tác được nhận đất bàn giao)

Theo báo cáo của Ban quản lý rừng phòng hộ Đa Nhim, việc thực hiện cắm mốc, phân định ranh giới giữa đất nông nghiệp với đất lâm nghiệp cơ bản chưa thực hiện được, do việc bố trí ngân sách, kinh phí thiếu. Bên cạnh đó, do chức năng nhiệm vụ đặc thù của BQLRPH là quản lý và bảo vệ rừng đầu nguồn theo Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cầu tổ chức rừng Phòng hộ đầu nguồn. Vì vậy, việc thực hiện sắp xếp, đổi mới đơn vị chỉ thực hiện rà soát quy hoạch 3 loại rừng và kiểm kê rừng theo hướng dẫn chung.

1. **Kế hoạch chuyển đổi và quản lý đất đai sau khi thực hiện theo Nghị quyết 30 và Nghị định 118**

Việc sắp xếp, chuyển đổi các ngành nghề kinh doanh tại các công ty lâm nghiệp hầu như chỉ mới dừng lại ở đề án sắp xếp, đổi mới, chưa định hình và tổ chức chuyển đổi theo tinh thần Nghị quyết 30 của Bộ Chính trị và Nghị định 118/2014/NĐ- CP của Chính phủ. Các công ty lâm nghiệp sau sắp xếp đổi mới vẫn trong tình trạng “bình mới rượu cũ”. Thực tế các công ty đã xây dựng đề án sắp xếp đổi mới, phương án sản xuất kinh doanh nhưng thực tế các phương án chưa được triển khai như là một doanh nghiệp về khả năng tự chủ. Nguồn lực cho hoạt động công ty còn phụ thuộc vào nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước, do thiếu vốn, không vay được vốn, hoặc thế chấp để vay vốn như các doanh nghiệp khác nên phương án sản xuất kinh doanh không thực hiện được.

Tại Công ty TNHH MTV LN Tam Hiệp: Ngành nghề chính, vẫn thực hiện nhiệm vụ công ích về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển vốn rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng theo đơn đặt hàng của nhà nước trên các diện tích rừng phòng hộ, rừng tự nhiên là rừng sản xuất; sản xuất chế biến ở quy mô nhỏ (3000m3 nguyên liệu/năm); khai thác các nguồn tài nguyên có sẵn trên địa bàn.

1. **Công tác xác định ranh giới, cắm mốc, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, xác định giá đất, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất**

Việc đo đạc cắm mốc tại các công ty lâm nghiệp chỉ mới thống kê theo các số liệu cũ để xác định mốc, ranh giới và các diện tích đang chồng lấn, diện tích do người dân khai thác và canh tác từ trước năm 2010 hoặc các diện tích đang tranh chấp, lấn chiếm để xác định các diện tính chồng lấn, các diện tích khu dân cư đang nằm trong diện tích các công ty lâm nghiệp, Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý. Thực tế các diện tích này chưa được bóc tách ra khỏi diện tích công ty lâm nghiệp,

Rà soát thu hồi diện tích đất không sử dụng, hoặc sử dụng không hiệu quả, không đúng mục đích gần khu dân cư để giao lại cho địa phương người dân quản lý. Diện tích đất chuyển về địa phương quản lý tại 08 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp không có nhu cầu sử dụng 4.523,22 ha, đây là diện tích đất lấn chiếm, canh tác nông nghiệp lâu năm chuyển về địa phương quản lý. Hiện nay UBND các huyện đang xây dựng phương án quản lý, sử dụng đất do các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý, gửi Sở Tài nguyên và môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.

Thực tế tại các điểm nghiên cứu, đánh giá công tác rà soát, bóc tách các diện tích đất đai lấn chiếm và sử dụng không hiệu quả tại Công ty TNHHLN Tam Hiệm và Ban quản lý rừng Phòng Hộ Đa Nhim như sau:

* **Công ty TNHH MTV LN Tam Hiệp:**

Theo báo cáo của Công ty TNHH Lâm Nghiệp Tam Hiệp ”Công ty đã thực hiện rà soát, đo đạc toàn bộ diện tích bị lấn chiếm và để xuất diện tích lấn chiếm canh tác nông nghiệp lâu năm bàn giao về địa phương quản lý là: 1.049,3 ha (Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 11/8/2017)”.

Tuy nhiên, QĐ số 1807/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 là QĐ của UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt ”Đề án sắp xếp, đổi mới công ty TNHH MTV LN Tam Hiệp” sau khi Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 2210/TTg-ĐMDN ngày 04/12/2015. Vì vậy, diện tích 1.049,3 ha là diện tích người dân đang sử dụng vẫn thuộc quyền quản lý của công ty Tam Hiệp được dự kiến chuyển về địa phương quản lý (chưa có quyết định giao cho địa phương),

* **Ban quản Lý rừng phòng hộ Đa Nhim:**

Theo Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng số 125/TB-UBND ngày 16/5/2017; Công văn số 194/UBND-VP ngày 16/5/2017 của UBND huyện Lạc Dương, BQL RPH đầu nguồn Đa Nhim đã tiến hành rà soát, bóc tách phần diện tích đã sản xuất nông nghiệp, diện tích nương rẫy cũ đã sản xuất nhiều năm nay, diện tích các khu dân cư sống ổn định... để làm căn cứ điều chỉnh ranh giới, diện tích đất quy hoạch 3 loại rừng ra khỏi diện tích thực tế quản lý của đơn vị. Kết quả thực hiện bóc tách diện tích trả về cho địa phương:

* 1. Mới chỉ xác định rõ ràng các diện tích đất trả về cho địa phương; Xác định ranh giới, các diện tích do BQL RPH Đa Nhim quản lý;
  2. Xác định rõ trách nhiệm của địa phương và chủ rừng đối với các diện tích đang quản lý (mặc dù thực tế nhiều diện tích khu dân cư, đất sản xuất vẫn đang nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ban).

***Nội dung 3: Xây dựng phương án, kế hoạch giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp đất đai; xử lý các vi phạm pháp luật đất đai (bao gồm: lấn chiếm đất đai; chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất đai trái pháp luật; không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính; xây dựng trái pháp luật trên đất); thu hồi tài sản, đất đai và tài chính cho Nhà nước.***

(Lâm Đồng đang xây dựng phương án, chưa triển khai thực hiện tại thời điểm giám sát)

***Nội dung 4: Xây dựng đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại, ban quản lý rừng, tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng đân cư sử dụng; chuyển các khu dân cư tập trung về địa phương quản lý; địa phương giao đất đã thu hồi cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, trong đó ưu tiên đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số không có hoặc thiết đất sản xuất, đất ở; thực hiện đúng chính sách Nhà nước giao đất, cho thuê đất và thu đúng, thu đủ tiền thuê đất.***

1. **Việc rà soát và quy hoạch các điểm dân cư tập trung ra khỏi diện tích đất của công ty nông lâm nghiệp**

Qua đánh giá thực tế, tại Lâm Đồng hiện có nhiều khu dân cư đang sinh sống ổn định trong khu vực đất đai do các Công ty Lâm nghiệp hoặc Ban Quản Lý rừng phòng hộ quản lý.

Tại UBND xã Đa Nhim, Phần lớn diện tích đất ở, đất sản xuất của bà con đã ổn định và cả hệ thống cơ sở hạ tầng: đường, trạm, trường học và trụ sở ủy ban nhân dân xã cũng thuộc lâm phần do Ban quản lý rừng Phòng Hộ Đa Nhim quản lý mà chưa được chuyển đổi, bóc tách đưa ra khỏi các diện tích BQL RPH.

Hiện tại, chưa có thống kê số liệu cụ thể trên toàn tỉnh Lâm Đồng về các cộng đồng dân cư, diện tích canh tác của người dân và địa phương thuộc địa phận lâm phần của ccacs công ty và BQLRPH là bao nhiêu. Và cũng chưa có các phương án giải quyết dứt điểm các tồn tại này, mặc dù chính quyền địa phương cấp huyện, xã đã có đề xuất và xây dựng phương án để thực hiện.

1. **Rà soát thu hồi các diện tích đất không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích, gần khu dân cư giao lại cho địa phương để giao cho người dân quản lý, sử dụng.**

Sau khi thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới theo Nghị đinh 118 của Chính phủ, các công ty lâm nghiệp tự xây dựng phương án về sắp xếp đổi mới và cắm móc ranh giới là cần thiết, nhưng diễn ra khá chậm chạp và thiếu đồng bộ. Vì vậy, Việc giải quyết tình trạng tranh chấp lấn chiếm của người dân cũng bóc tách các diện tích người dân đang sinh sống, ổn định sản xuất để chuyển về địa phương cũng diễn ra chậm và khó khăn cho việc quản lý, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tại huyện Di Linh, Tổng diện tích rà soát rừng và đất lâm nghiệp được bóc tách từ các NLT là: 1.607,20ha. Trong đó: Đất có rừng phải quản lý bảo vệ rừng là 593ha; Đất trống để trồng rừng là 1.014,20ha (thu hồi đất lấn chiếm là 695,80ha);

+ Diện tích thu hồi từ NLT được phân bổ giao cho người dân quản lý: (i) Cộng đồng Kala tơnggu: 500ha: Bảo vệ rừng; (ii) Cộng đồng Gia Bắc: 310ha: Bảo vệ rừng 93ha; trồng rừng 217ha; (iii) Cộng đồng Sơn Điền: 101,4ha để trồng rừng.

+ Diện tích đất lấn chiếm là 695,80ha. Diện tích này Ban QLDA FLITCH huyện Di Linh đã hỗ trợ cho người dân trồng rừng theo quy định. Tuy nhiên, đến nay mới thực hiện trồng rừng đạt 261,94ha. Hiện tại Dự án FLITCH đã giải thể, diện tích còn lại giao cho địa phương quản lý để đôn đốc người dân trồng rừng theo đúng quy định.

Tại Công ty TNHH MTV LN Tam Hiệp: Theo báo cáo của Công ty TNHH Lâm Nghiệp Tam Hiệp ”Công ty đã thực hiện rà soát, đo đạc toàn bộ diện tích bị lấn chiếm và để xuất diện tích lấn chiếm canh tác nông nghiệp lâu năm bàn giao về địa phương quản lý là: 1.049,3 ha (Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 11/8/2017)”.

Tại BQLRPH Đa Nhim: Theo Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng số 125/TB-UBND ngày 16/5/2017; Công văn số 194/UBND-VP ngày 16/5/2017 của UBND huyện Lạc Dương, BQL RPH đầu nguồn Đa Nhim đã tiến hành rà soát, bóc tách phần diện tích đã sản xuất nông nghiệp, diện tích nương rẫy cũ đã sản xuất nhiều năm nay, diện tích các khu dân cư sống ổn định... để làm căn cứ điều chỉnh ranh giới, diện tích đất quy hoạch 3 loại rừng ra khỏi diện tích thực tế quản lý của đơn vị. Kết quả thực hiện bóc tách diện tích trả về cho địa phương:

* + Mới chỉ xác định rõ ràng các diện tích đất trả về cho địa phương; Xác định ranh giới, các diện tích do BQL RPH Đa Nhim quản lý;
  + Xác định rõ trách nhiệm của địa phương và chủ rừng đối với các diện tích đang quản lý (mặc dù thực tế nhiều diện tích khu dân cư, đất sản xuất vẫn đang nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ban).
* Các khó khăn trong biệc rà soát, bóc tách các diện tích kém hiệu quả từ các công ty lâm nghiệp:
  + Về thực tiễn, nhu cầu đất sản xuất và đất lâm nghiệp của người dân là có thật và ngày càng tăng, nhưng việc chuyển đổi đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp là hạn chế; việc khai thác lâm sản chưa đáp ứng nhu cầu thực thế của xã hội, dân cư trên địa bàn quản lý của đơn vị đa số cộng đồng dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên cũng gặp nhiều khó khăn về đời sống, kinh tế và đất đai sản xuất. Vì vậy, việc tranh chấp lấn chiếm ngày càng diễn ra gay gắt hơn.
  + Việc điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị chưa được thực hiện, dẫn đến các diện tích của địa phương quản lý vẫn nằm trong diện tích giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các công ty (Diện tích đất dân cư UBND xã Đạ Nhim thuộc Ban Quản lý RPH Đa nhim);
  + Với quy định diện tích từ 3 ha trở lên mơi được đưa ra ngoài 3 loại rừng, tuy nhiên do đặc thù ở Tây nguyên, người dân sản xuất trong rừng, ven rừng các khu sản xuất làm nương rẫy manh mún (từ 0,1-0,3 ha) nhưng vẫn không được đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng, dẫn đến việc bóc tác các diện tích này về cho địa phương gặp khó khăn, khó quản lý và dễn bị xâm lấn, lấn chiếm.

**IV. NHỮNG VẤN ĐỀ TỒN TẠI PHÁT HIỆN QUA GIÁM SÁT.**

1. **Tình trạng tranh chấp, lấn chiếm.**

Người dân địa phương, đặc biệt là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số vẫn gặp nhiều khó khăn và ở trong tình trạng thiếu đất canh tác, sản xuất. Dân số ở các cộng đồng ngày càng gia tăng (cả về cơ học lẫn sinh học). Vì vậy, tình trạnh lấn chiếm đất của người dân ở các phần đất do các công ty Lâm nghiệp vẫn diễn biến phức tạp.

Số liệu các vụ việc tranh chấp, lấn chiếm đất tại các công ty lâm nghiệp ở tỉnh Lâm đồng (chưa có số liệu và mức độ tranh chấp, lấn chiếm cụ thể)

Số liệu tranh chấp, lấn chiếm giữa người dân với công ty TNHHMTV LN Tam Hiệp:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **2015** | | **2016** | | **9 tháng 2017** | |
| **Số vụ** | **DT phá (ha)** | **Số vụ** | **DT phá (ha)** | **Số vụ** | **DT phá (ha)** |
| 1 | Phá rừng lấn chiếm | 38 | 5,394 | 22 | 3,111 | 15 | 4,195 |
| 2 | Xử lý, giải tỏa cây trồng trái phép |  | 42,1 |  | 16,7 |  | 27 |

Tình trạng người dân lấn chiếm dần qua hàng năm (mỗi năm một ít, mỗi vùng sản xuất một ít) nên rất khó xử lý. Một số điểm do dân tự do ở ngoài vào lấn chiếm. Công ty không phát hiện và giải quyết được. Nên qua hàng năm số lượng lấn chiếm cộng dồn sẽ rất lớn mà chưa thể thống kê được.

Vì vậy, Việc cần thúc đẩy đo đạc, cắm móc và bóc tách các diện tích kém hiệu quả và đang bị tranh chấp giữa người dân và công ty cần được thực hiện sớm. Ổn định đời sống dân cư trong khu vực, tạo điều kiện cho người dân có đất sản xuất là rất cần thiết để ổn định sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

1. **Việc bóc tách các diện tích đất từ công ty lâm nghiệp giao cho địa phương quản lý còn nhiều hạn chế và bất cập.**

Sau khi thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới theo Nghị đinh 118 của Chính phủ, các công ty lâm nghiệp tự xây dựng phương án về sắp xếp đổi mới và cắm móc ranh giới là cần thiết, nhưng diễn ra khá chậm chạp và thiếu đồng bộ. Vì vậy, Việc giải quyết tình trạng tranh chấp lấn chiếm của người dân cũng bóc tách các diện tích người dân đang sinh sống, ổn định sản xuất để chuyển về địa phương cũng diễn ra chậm và khó khăn cho việc quản lý, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các khó khăn từ các công ty lâm nghiệp:

- Về thực tiễn, nhu cầu đất sản xuất và đất lâm nghiệp của người dân là có thật và ngày càng tăng, nhưng việc chuyển đổi đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp là hạn chế; việc khai thác lâm sản chưa đáp ứng nhu cầu thực thế của xã hội, dân cư trên địa bàn quản lý của đơn vị đa số cộng đồng dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên cũng gặp nhiều khó khăn về đời sống, kinh tế và đất đai sản xuất. Vì vậy, việc tranh chấp lấn chiếm ngày càng diễn ra gay gắt hơn.

- Việc điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị chưa được thực hiện, dẫn đến các diện tích của địa phương quản lý vẫn nằm trong diện tích giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các công ty (Diện tích đất dân cư UBND xã Đạ Nhim thuộc Ban Quản lý RPH Đa nhim);

- Với quy định diện tích từ 3 ha trở lên mơi được đưa ra ngoài 3 loại rừng, tuy nhiên do đặc thù ở Tây nguyên, người dân sản xuất trong rừng, ven rừng các khu sản xuất làm nương rẫy manh mún (từ 0,1-0,3 ha) nhưng vẫn không được đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng, dẫn đến việc bóc tác các diện tích này về cho địa phương gặp khó khăn, khó quản lý và dễn bị xâm lấn, lấn chiếm.

1. **Tiến độ thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp chậm; tiến trình xây dựng thiếu sự tham gia của người dân và chính quyền địa phương. Vẫn là các công ty lâm nghiệp tự xây dựng, tự đề xuất.**

Năm 2017, UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các Sở có liên quan đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện, hoàn thành đề án sắp sếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp. Qua quá trình nghiên cứu đánh giá tại tỉnh Lâm Đồng và theo báo cáo thực trạng từ địa phương, Tiến độ sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp hiện nay diễn ra rất chậm (cả 8 công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng). Địa phương còn lúng túng trong việc hỗ trợ, tham mưu và giám sát thực hiện đề án triển khai sắp xếp, nhiều doanh nghiệp chưa xây dựng được phương án chi tiết, định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh rõ ràng (Công ty TNHHMTV LN Tam Hiệp), nhiều công ty chưa có định hướng sản xuất kinh doanh phù hợp với tính hình mới theo Nghị quyết 30/BCT của Bộ Chính trị và Nghị Quyết 112/2015/QH13 của Quốc Hội.

- Đo đạc, cắm mốc đất đai, thu hồi đất chậm, nhiều nơi còn vướng mắc do đất đai bị lấn, chiếm chưa được giải quyết dứt điểm, người dân cố tình không chấp hành; thiếu kinh phí thực hiện.

- Phần lớn các công ty còn khó khăn về tài chính thiếu vốn đầu tư; chưa được thực hiện cơ chế đặt hàng (giao) nhiệm vụ công ích.

- Việc xác định diện tích các Công ty lâm nghiệp quản lý sau khi sắp xếp trên cơ sở phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương và quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên tại thời điểm thẩm định đề án của các công ty, phương án quy hoạch 3 loại rừng vẫn chưa được thông qua, chủ trương về xử lý đất liên doanh liên kết vẫn đang trong tình trạng xem xét (Công ty TNHH MTVLN Tân Mai).

1. **Năng lực hoạt động của các công ty nông lâm nghiệp sau sắp xếp, đổi mới vẫn còn nhiều hạn chế do nguồn lực, kinh phí hoạt động vẫn phụ thuốc vào ngân sách. Chưa có mô hình tự chủ về sản xuất kinh doanh chủ đạo.**

Các công ty lâm nghiệp trong quá tình sắp xếp và đang sắp xếp vẫn trong tình trạng ”bình mới, rượu cũ”. Thực tế cho thấy các công ty chỉ thực hiện nhiệm vụ công ích về bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng theo đặt hàng của nhà nước (Công ty TNHHMTV LN Tam Hiệp) và nhiều công ty khác trên địa bàn Lâm Đồng, nguồn lực cho hoạt động công ty còn phụ thuộc vào nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước.

1. **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CHUNG.**

- Mở rộng hoạt động giám sát ở quy mô lớn hơn theo Nghị quyết 112/2015/QH13 sau khi đã ban hành nhằm có các biện pháp kịp thời tăng cường quản lý hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai từ các công ty lâm nghiệp và tại các địa phương. Trong đó giám sát việc sử dụng dụng 1.500 tỷ cho việc cắm móc ranh giới rừng và đất lâm nghiệp của các công ty Lâm nghiệp (70% nguồn Ngân sách nhà nước, 30% ngân sách từ địa phương).

- Giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp lấn chiếm đất đai, đảm bảo được ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài của các công ty. Đồng thời đảm bảo giải quyết tình trạng thiếu đất của người dân, đặc biệt đối với người dân tộc thiểu số và góp phần ổn định phát triển kinh tế xã hội khu vực miền núi gắn với bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

- Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đo đạc, cắm mốc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phê duyệt phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp; xử lý dứt điểm các trường hợp cho thuê, cho mượn, lấn chiếm, tranh chấp, liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai. Tập trung tiến hành xây dựng kế hoạch việc tiếp nhận đất đai của các công ty nông, lâm nghiệp giao về địa phương quản lý sử dụng;

- Các Bộ, ngành liên quan thường xuyên theo dõi, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, địa phương trong quá trình triển khai, thực hiện để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, đổi mới nhưng phải đảm bảo có hiệu quả

- Chỉ đạo các địa phương tổ chức kiểm kê diện tích rừng trong các công ty lâm nghiệp cũng như diện tích rừng các công ty lâm nghiệp đã giao về địa phương; lập phương án giao lại cho các tổ chức cá nhân khác có đủ điều kiện và biện pháp quản lý hiệu quả. Đảm bảo rừng có chủ.

Trên đây là báo cáo ghi chép, đánh giá lại kết quả triển khai thực hiện đề án sắp xếp đổi mới các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh

**Nhóm Chuyên gia**